

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 562024/DS-PT

Ngày: 21 -3-2024

V/v tranh chấp chia thừa kế theo pháp luật, chia thừa
kế theo di chúc và chia tài sản chung hộ gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Hà

Ông Võ Công Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nguyên Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 160/2023/TLPT-DS ngày 30 tháng 11 năm 2024 về: “Tranh chấp chia thừa kế theo pháp luật, chia thừa kế theo di chúc và chia tài sản chung hộ gia đình”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 267/2023/DS – ST ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 07/2024/QĐ-PT ngày 03 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1964; cư trú tại: Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định. vắng mặt

Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị C: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1975; cư trú tại: Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định (văn bản ủy quyền ngày 16/01/2024) có mặt

- **Bị đơn:**

1. Bà [Nguyễn Thị T](#), sinh năm 1968; cư trú tại: [Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#). có mặt

2. Ông [Nguyễn Văn O](#), sinh năm 1960; cư trú tại: [Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#). có mặt

3. Bà [Nguyễn Thị L](#), sinh năm 1972; cư trú tại: [Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#). có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà [Nguyễn Thị X](#), sinh năm 1975; cư trú tại: [Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#). có mặt

2. Ông [Lê Văn C1](#), sinh năm 1968; cư trú tại: [Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#). vắng mặt

3. Bà [Nguyễn Thị T1](#), sinh năm 1938; cư trú tại: [Thôn P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định](#). vắng mặt

4. Ông [Nguyễn Công Đ](#), sinh năm 1976; cư trú tại: [Thôn A, xã L, huyện H, tỉnh Bình Định](#). vắng mặt

5. Bà [Nguyễn Thị Q](#), sinh năm 1987; cư trú tại: [Thôn A, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định](#). có mặt

6. Ông [Nguyễn Minh Q1](#), sinh năm 1986; cư trú tại: [Thôn A, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định](#). vắng mặt

7. Bà [Nguyễn Thị Bích Đ1](#), sinh năm 1981; cư trú tại: [Số nhà E tỉnh lộ 10, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh](#). vắng mặt

8. Bà [Nguyễn Thị Tuyết M](#), sinh năm 1979 (chết năm 2021)

Người kế thừa quyền lợi, nghĩa vụ tố tụng: Ông [Ngô Văn X1](#), sinh năm 1971; cư trú tại: 588/3/24/8 [tỉnh lộ 10, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh](#). vắng mặt

9. [Ủy ban nhân dân phường H](#); Địa chỉ: [Khu phố Đ, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#).

Người đại diện theo pháp luật: Ông [Nguyễn Văn H](#) - Chủ tịch [Ủy ban nhân dân phường H](#). Vắng mặt

Người làm chứng:

1. Bà [Nguyễn Thị H1](#), sinh năm 1969; cư trú tại: [Khu phố Đ, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#). vắng mặt

2. Bà [Nguyễn Thị L1](#), sinh năm 1968; cư trú tại: [Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#). vắng mặt

- Người kháng cáo của: Bà [Nguyễn Thị T](#) là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn bà [Nguyễn Thị Công trình b](#): Bà là con của ông [Nguyễn Q2](#), sinh năm 1921, chết năm 2012 và bà [Dương Thị C2](#) sinh năm 1922, chết năm 2020. Cha mẹ tôi có 05 người con gồm [Nguyễn Thị C](#), sinh năm 1964, [Nguyễn Thị T](#), sinh năm 1968, [Nguyễn Văn O](#), sinh năm 1960, [Nguyễn Thị L](#), sinh năm 1972 và [Nguyễn Thị X](#), sinh năm 1975. Cha mẹ tôi được nhà nước cân đối giao quyền sử dụng thửa đất số 284, tờ bản đồ số 07, và thửa đất số 354, tờ bản đồ số 7 cùng tọa lạc tại [phường H](#). Năm 2012 cha bà chết, không để lại di chúc. Ngày 13/4/2015, mẹ tôi lập di chúc để lại cho tôi, [Nguyễn Thị Công q](#) sử dụng 100 m² đất ở, 525 m² đất trồng cây lâu năm nằm trên thửa đất số 284, tờ bản đồ số 07 [phường H](#); giao cho em [Nguyễn Thị X](#) quyền sử dụng 646 m² đất trồng lúa thuộc thửa đất số 354, tờ bản đồ số 7 [phường H](#). Sau đó, tôi có bàn bạc với các em trong gia đình cùng ra phòng công chứng để làm thủ tục khai nhận di sản và phân chia di sản thừa kế nhưng các em [T](#), [O](#), [L](#) không đồng ý.

Nay bà yêu cầu tòa án giải quyết chia thừa kế theo di chúc ngày 13/4/2015, chia thừa kế theo pháp luật phần di sản của cha bà, ông [Nguyễn Q2](#) để lại.

Bà thống nhất với yêu cầu chia tài sản chung hộ gia đình của em [X](#), bà đồng ý giao đất ruộng cho em [X](#) tiếp tục quản lý, sử dụng. Bà không có yêu cầu hay tranh chấp gì đối với phần đất ruộng này. Việc bà [T](#) cung cấp “Tờ duy chúc của cha + mẹ”, bà yêu cầu chia theo quy định.

- Bị đơn bà [Nguyễn Thị T](#) trình bày:

Việc mẹ bà lập di chúc ngày 13/4/2015 để lại di sản cho hai người con [Nguyễn Thị C](#) và [Nguyễn Thị X](#), bà không hề hay biết. Nay bà [C](#) yêu cầu chia di sản do cha mẹ bà để lại, bà có ý kiến như sau: yêu cầu giữ lại nhà từ đường để thờ cúng ông bà, phần đất còn lại chia đều cho 5 người con. Riêng phần đất mà bà, anh [O](#) và em [L](#) được nhận nếu không đủ diện tích để tách thửa thì tôi yêu cầu được nhập chung. Đối với phần đất ruộng cấp cho hộ gia đình, bà yêu cầu được chia ruộng để sử dụng.

Tại phiên tòa bà [T](#) yêu cầu chia riêng bằng hiện vật.

Vào năm 2009, cha mẹ bà có nhờ chị [C](#) viết di chúc, trong đó thể hiện nội dung để lại cho tôi cùng chồng là ông [Lê Văn C1](#) một phần diện tích đất. Nay bà [C](#) yêu cầu chia, bà yêu cầu tòa xem xét chia cho vợ chồng bà theo di chúc lập ngày 04/02/2009.

- Bị đơn bà [Nguyễn Văn O](#) trình bày:

Việc mẹ ông lập di chúc ngày 13/4/2015 để lại di sản cho hai người con [Nguyễn Thị C](#) và [Nguyễn Thị X](#), ông không hề hay biết. Nay bà [C](#) yêu cầu chia di sản do cha mẹ ông để lại, ông có ý kiến như sau: yêu cầu giữ lại nhà từ đường để

thờ cúng ông bà, phần đất còn lại chia đều cho 5 người con. Riêng phần đất mà ông, chị [T](#) và em [L](#) được nhận nếu không đủ diện tích để tách thửa thì ông yêu cầu được nhập chung. Đối với phần đất ruộng cấp cho hộ gia đình, ông không có nhu cầu sử dụng nên ai nhận phần đất này thì thôi tiền lại cho tôi. Ông muốn được nhận di sản bằng hiện vật để ở và thực hiện việc thờ cúng ông bà.

Việc bà [T](#) cung cấp “Tờ duy chúc của cha + mẹ”, ông yêu cầu chia theo quy định.

Tại phiên tòa ông [O](#) yêu cầu chia riêng bằng hiện vật để lo thờ cúng ông bà.

- Bị đơn bà [Nguyễn Thị L](#) trình bày:

Việc mẹ bà lập di chúc ngày 13/4/2015 để lại di sản cho hai người con [Nguyễn Thị C](#) và [Nguyễn Thị X](#), bà không hề hay biết. Nay bà [C](#) yêu cầu chia di sản do cha mẹ bà để lại, tôi có ý kiến như sau: yêu cầu giữ lại nhà từ đường để thờ cúng ông bà, phần đất còn lại chia đều cho 5 người con. Riêng phần đất mà bà, chị [T](#) và anh [O](#) được nhận nếu không đủ diện tích để tách thửa thì tôi yêu cầu được nhập chung. Đối với phần đất ruộng cấp cho hộ gia đình, bà yêu cầu được chia ruộng để sử dụng.

Tại phiên tòa bà [L](#) yêu cầu chia riêng bằng hiện vật.

Việc bà [T](#) cung cấp “Tờ duy chúc của cha + mẹ”, bà yêu cầu chia theo quy định.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà [Nguyễn Thị X](#) trình bày:

Bà thống nhất với yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật, chia thừa kế theo di chúc phần di sản do cha mẹ để lại của chị [Nguyễn Thị C](#). Tại thời điểm nhà nước cân đối giao quyền sử dụng đất, bà là thành viên trong hộ nên tôi yêu cầu chia tài sản chung hộ gia đình. Đất ruộng lâu nay là do bà quản lý, sử dụng nên tôi yêu cầu tiếp tục sử dụng và thôi tiền lại cho các anh, chị. Đối với phần đất ở, đất vườn có nhà từ đường, bà yêu cầu được chia bằng hiện vật.

Việc bà [T](#) cung cấp “Tờ duy chúc của cha + mẹ”, bà yêu cầu giải quyết theo quy định.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông [Lê Văn C1](#) là: Vào ngày 04/02/2009 cha mẹ vợ ông lập di chúc để lại cho vợ chồng tôi một phần đất sát vách nhà cha mẹ đầu tuy nhiên và điều kiện kinh tế còn khó khăn nên vợ chồng tôi không xây dựng nhà cửa ở gần với cha mẹ nhưng chúng tôi vẫn thường xuyên đầu về chăm sóc cha mẹ.

Nay bà [C](#) tranh chấp về thừa kế tài sản của cha mẹ vợ ông, ông yêu cầu tòa xem xét tính hợp pháp của di chúc năm 2009 giải quyết theo quy định của pháp luật. Ông không yêu cầu khởi kiện giải quyết chia thừa kế theo di chúc ngày 04/02/2009.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông [Ngô Văn X1](#) là: Vợ tôi là bà [Nguyễn Thị Tuyết M](#), sinh năm 1979 (chết năm 2021) là con của ông [Nguyễn Q3](#) và bà [Nguyễn Thị L2](#). Giữa cha mẹ của bà [Nguyễn Thị Tuyết M](#) có với nhau 4

người con chung gồm: anh [Nguyễn Công T2](#) (chết lúc chưa có vợ con), [Nguyễn Công Đ](#), sinh năm 1977, [Nguyễn Thị Tuyết M](#), sinh năm 1979 và em [Nguyễn Thị Bích Đ1](#), sinh năm 1981. Việc vợ tôi là con riêng của cha [Nguyễn Q3](#) trong nhà ai cũng biết, vợ chồng ông cũng có về nhà cha ruột [Nguyễn Q3](#) ở [khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#).

Bà [Nguyễn Thị Tuyết M](#) chết vào ngày 28/10/2021.

Nay các chị cùng cha khác mẹ với vợ ông yêu cầu chia thừa kế di sản của cha tôi để lại, ông đồng ý. Phần vợ ông được hưởng ông yêu cầu được chia bằng tiền. Ai là người được giao quản lý di sản của bà [Nguyễn Thị Tuyết M](#) sẽ thối lại tiền cho ông theo quy định của pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông [Nguyễn Công Đ](#) trình bày:*

Ông là con riêng của cụ [Nguyễn Q3](#), mẹ ông là bà [Nguyễn Thị L2](#). Giữa cha mẹ ông có với nhau 4 người con chung gồm: anh [Nguyễn Công T2](#) (chết lúc chưa có vợ con), tôi [Nguyễn Công Đ](#), sinh năm 1977, chị [Nguyễn Thị Tuyết M](#), sinh năm 1979 và em [Nguyễn Thị Bích Đ1](#), sinh năm 1981. Việc anh em tôi là con riêng của cha [Nguyễn Q3](#) trong nhà ai cũng biết, anh em ông cũng có về nhà cha ruột [Nguyễn Q3](#) ở [khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#).

Nay các chị cùng cha khác mẹ với ông yêu cầu chia thừa kế di sản của cha tôi để lại tôi đồng ý. Phần tôi được hưởng tôi yêu cầu được chia bằng tiền. Ai là người được giao quản lý di sản của cha tôi sẽ thối lại tiền cho tôi theo quy định của pháp luật.

Vì ở xa đi lại khó khăn nên tôi xin được giải quyết xét xử vắng mặt tôi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà [Nguyễn Thị Bích Đ1](#) trình bày:*

Bà là con riêng của cụ [Nguyễn Q3](#), mẹ bà là bà [Nguyễn Thị L2](#). Giữa cha mẹ bà có với nhau 4 người con chung gồm: anh [Nguyễn Công T2](#) (chết lúc chưa có vợ con), [Nguyễn Công Đ](#), sinh năm 1977, chị [Nguyễn Thị Tuyết M](#), sinh năm 1979 và bà [Nguyễn Thị Bích Đ1](#) (chị [M](#) ở cùng địa chỉ với tôi). Việc anh em tôi là con riêng của cha [Nguyễn Q3](#) trong nhà ai cũng biết, anh em bà cũng có về nhà cha ruột [Nguyễn Q3](#) ở [khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#).

Nay các chị cùng cha khác mẹ với bà yêu cầu chia thừa kế di sản của cha tôi để lại bà đồng ý. Phần tôi được hưởng tôi yêu cầu được chia bằng tiền. Ai là người được giao quản lý di sản của cha tôi sẽ thối lại tiền cho bà theo quy định của pháp luật.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông [Nguyễn Minh Q1](#) trình bày:*

Ông là con riêng của cụ [Nguyễn Quý](#). Ngoài ra ông còn một người em tên [Nguyễn Thị Q](#), sinh năm 1987 cũng là con của cụ [Nguyễn Quý](#). Vì anh em ông là con riêng nên từ nhỏ anh em ông sống chủ yếu với mẹ là bà [Nguyễn Thị L3](#) tại [thôn A, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định](#). Hàng năm, vào các ngày giỗ, cúng, lễ, tết anh em ông vẫn về nhà với cha ở [khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#).

Nay các anh chị là con chung của cha ông và mẹ [Dương Thị C2](#) có tranh chấp liên quan đến phần di sản do cha ông để lại, tôi đồng ý chia. Phần của ông được nhận, tôi từ chối và giao lại cho hai chị [Nguyễn Thị C](#), [Nguyễn Thị X](#).

Ông từ chối vì tình cảm gia đình không phải vì trốn tranh nghĩa vụ trả nợ cho người khác.

Ông cam đoan cha ông và mẹ ông, bà [Nguyễn Thị L3](#) chỉ có hai người con là ông và em gái là [Nguyễn Thị Q](#).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà [Nguyễn Thị Q](#) trình bày:*

Bà là con riêng của cụ [Nguyễn Quý](#). Ngoài ra bà còn một người anh tên [Nguyễn Minh Q1](#), sinh năm 1986 cũng là con của cụ [Nguyễn Quý](#). Vì anh em bà là con riêng nên từ nhỏ anh em bà sống chủ yếu với mẹ là bà [Nguyễn Thị L3](#) tại [thôn A, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định](#). Hàng năm, vào các ngày giỗ, cúng, lễ, tết anh em bà vẫn về nhà với cha ở [khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định](#).

Nay các anh chị là con chung của cha bà và mẹ [Dương Thị C2](#) có tranh chấp liên quan đến phần di sản do cha bà để lại, bà đồng ý chia. Phần của bà được nhận, bà từ chối và giao lại cho hai chị [Nguyễn Thị C](#), [Nguyễn Thị X](#).

Bà từ chối vì tình cảm gia đình không phải vì trốn tranh nghĩa vụ trả nợ cho người khác. Vì điều kiện công việc.

Bà cam đoan cha bà và mẹ bà, bà [Nguyễn Thị L3](#) chỉ có hai người con là bà và anh trai [Nguyễn Minh Q1](#).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà [Nguyễn Thị T1](#) trình bày:*

Bà là con riêng của cụ [Nguyễn Q3](#) và mẹ [Lê Thị Đ2](#). Sau khi mẹ tôi chết thì cha tôi mới kết hôn với bà [Dương Thị C2](#). Cha bà và mẹ [Lê Thị Đ2](#) chỉ có bà là người con duy nhất. Bà sống với cha và mẹ [Dương Thị C2](#) từ nhỏ cho đến khi lấy chồng. Đến khi lấy chồng bà mới chuyển về Hoài Ân sinh sống. Hàng năm, vào các dịp lễ Tết, giỗ cúng bà vẫn về nhà của cha ở [khu phố H](#).

Nay các em là con chung của cha bà và mẹ [Dương Thị C2](#) có tranh chấp liên quan đến phần di sản do cha tôi để lại, tôi đồng ý chia. Phần của tôi được nhận, tôi từ chối và giao lại cho em [Nguyễn Thị C](#).

Bà từ chối vì tình cảm gia đình không phải vì trốn tranh nghĩa vụ trả nợ cho người khác.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đại diện Ủy ban nhân dân phường H bày:*

Ngày 13/4/2015 UBND xã H (nay là phường H) ký chứng thực di chúc của cụ [Dương Thị C2](#) (địa chỉ: [khu phố A, phường H](#)). Việc ký chứng thực do Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường [Nguyễn Văn Đ3](#) ký. Trong bản di chúc này có 02 người làm chứng và bà [Dương Thị C2](#) điểm chỉ trên di chúc.

Như vậy việc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H ký chứng thực di chúc của cụ [Dương Thị C2](#) vào ngày 13/4/2015 là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nay giữa những người trong hàng thừa kế thứ nhất của cụ [Dương Thị C2](#) có tranh chấp với nhau về di sản của cụ [Dương Thị C2](#) đề nghị tòa xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong hồ sơ lưu tại [Ủy ban nhân dân phường H](#) thì ông [Nguyễn Q2](#) chứ không phải là [Nguyễn Quý n](#) trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Đối với phần hàng rào gia đình ông [Nguyễn Q2](#) xây dựng có sự chồng lấn phần đường đi là do sai số trong mỗi lần đo, việc xây dựng hàng rào làm ranh giới này không ảnh hưởng đến đường đi công cộng, [Ủy ban nhân dân phường H](#) không có yêu cầu gì.

Vì công việc, đại diện [Ủy ban nhân dân phường H](#) yêu cầu được vắng mặt tại các buổi làm việc, xét xử của tòa.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 267/2023/DS – ST ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà [Nguyễn Thị C](#) về việc chia thừa kế theo pháp luật và chia thừa kế theo di chúc.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà [Nguyễn Thị X](#) về việc chia tài sản chung hộ gia đình.

Không chấp nhận yêu cầu xem xét “tờ duy chúc của cha + mẹ” đề ngày 4/2/2009 của vợ chồng cụ [Nguyễn Q2](#), [Dương Thị C2](#) của bà [Nguyễn Thị T](#).

Giao cho các bà [Nguyễn Thị C](#), [Nguyễn Thị Xuân t](#) quyền sử dụng phần đất có kích thước và giới cận như sau:

- Đông giáp: phần đất còn lại cùng thửa dài 19,18m; 20,79 m.
- Đông giáp: đường đi dài 15,2m; 3,15m; 2,05m; 1,25m
- Tây giáp: thửa đất số 23 dài 2,96m; 3,27m; 2,83m; 3,16m; 6,59m; 20,32m
- Nam giáp: đường đi dài 17,02m; 3,03m; 2,75m; 1,91m; 9,52m; 3,06m; 1,01m
- Bắc giáp: thửa đất số 285 và 286 dài 5,9m; 5,6m; 3,66m; 2,49m; 1,75m; 9,8m; 1,3m; 2,57m.

Diện tích: 1.214m² trong đó có 200m² đất ở, 1.014m² đất trồng cây lâu năm.
(Có sơ đồ chi tiết kèm theo)

Và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất theo biên bản định giá ngày: 29/4/2022. Gồm một ngôi nhà cấp N7, diện tích 129,5m², tường rào lưới B40, 21 cây dừa, 22 trụ tiêu.

Giao cho bà [Nguyễn Thị X](#) quyền sử dụng phần đất có kích thước và giới cận như sau:

- Đông giáp: mương dài 4,7m; 6,7m
- Tây giáp thửa đất số 356 dài 6,6m; 7,9m
- Nam giáp: thửa đất số 387 và 353 dài 18,2m; 15,5m; 18,7m; 4,8m
- Bắc giáp đường đi dài 25,7m; 24m; 14,1m

Diện tích: 646m² đất trồng lúa.

Buộc bà [Nguyễn Thị C](#), [Nguyễn Thị X](#) liên đới bồi cho các ông bà [Nguyễn Văn O](#), [Nguyễn Thị T](#), [Nguyễn Thị L](#), [Nguyễn Công Đ](#), [Nguyễn Thị Bích Đ1](#), người thừa kế tổ tụng của bà [Nguyễn Thị Tuyết M](#) mỗi người: 17.712.000 đồng.

Buộc bà [Nguyễn Thị Xuân t1](#) cho các ông bà [Nguyễn Văn O](#), [Nguyễn Thị T](#), [Nguyễn Thị L](#), [Nguyễn Công Đ](#), [Nguyễn Thị Bích Đ1](#), người thừa kế tổ tụng của bà [Nguyễn Thị Tuyết M](#) mỗi người: 4.584.500 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về án phí dân sự sơ thẩm, Về chi phí định giá, xem xét thẩm định tại chỗ, Về quyền nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 20/9/2023, bà [Nguyễn Thị T](#) có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm Xem xét lại toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 267/2023/DS – ST ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử về việc “Chia thừa kế theo pháp luật, chia thừa kế theo di chúc và chia tài sản chung hộ gia đình”. Cho giám định lại dấu vân tay trong bản di chúc có phải là dấu vân tay của mẹ bà [T](#) không. Xem xét lại 02 người làm chứng là bà [Nguyễn Thị H1](#) và bà [Nguyễn Thị L1](#) trong di chúc. Khi xét xử phúc thẩm cần phải mời hai nhân chứng để đối chất. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 267/2023/DS – ST ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định về việc “Chia thừa kế theo pháp luật, chia thừa kế theo di chúc và chia tài sản chung hộ gia đình”

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bà [Nguyễn Thị T](#) .Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 267/2023/DS-ST ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ tại kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định.

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông [Lê Văn C1](#), bà [Nguyễn Thị T1](#), ông [Nguyễn Công Đ4](#), ông [Nguyễn Minh Q1](#), bà [Nguyễn Thị Bích Đ1](#), ông [Ngô Văn X1](#), ông [Nguyễn Văn H](#) – Chủ tịch UBND phường H, người làm chứng bà [Nguyễn Thị H1](#), bà [Nguyễn Thị L1](#) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó,

Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

[2] xét kháng cáo của bị đơn bà [Nguyễn Thị T](#) Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Yêu cầu chia đất hộ gia đình tại thời điểm cân đối giao quyền sử dụng đất cho hộ gia đình cụ [Nguyễn Q2](#) thì hộ gia đình cụ [Nguyễn Q2](#) gồm có 03 nhân khẩu nông nghiệp là cụ [Nguyễn Q2](#), cụ [Dương Thị C2](#) và bà [Nguyễn Thị X](#). Hộ gia đình cụ [Nguyễn Q2](#) được Nhà nước cân đối giao quyền sử dụng các thửa đất số 284, tờ bản đồ số 27 và thửa đất số 354, tờ bản đồ số 7, [phường H](#). Đối với thửa đất số 284, tờ bản đồ số 27, diện tích 1,250m², loại đất ở và đất trồng cây lâu năm). Qua đo đạc lại thì diện tích thực tế của thửa đất là 1.214m². Qua làm việc với [UBND phường H](#) thì ranh giới thửa đất không có sự thay đổi, diện tích có sự thay đổi là do sai số đo đạc và hộ dân liền kề không có sự tranh chấp. Thửa đất này có nguồn gốc từ vợ chồng cụ [Nguyễn Q2](#), [Dương Thị C2](#) tạo mãi được. Như vậy, phần diện tích đất ở thuộc quyền sử dụng của vợ chồng cụ [Nguyễn Q2](#), [Dương Thị C2](#). Phần diện tích đất trồng cây hàng năm khác 1.214m² đất – 200m² đất ở = 1.014 m² đất : 3 nhân khẩu = 338m²/1 nhân khẩu đất trồng cây lâu năm. Đối với thửa đất số 354, tờ bản đồ số 7 [phường H](#) loại đất lúa mỗi nhân khẩu là: 646m² : 3 = 215m² (tròn số) đất trồng lúa.

Như vậy, cụ [Nguyễn Q2](#) và [Dương Thị C2](#) mỗi người được nhận: 100m² đất ở, 338m² đất trồng cây lâu năm và 215m² đất trồng lúa. Bà [Nguyễn Thị X](#) được cân đối: 338m² đất trồng cây lâu năm và 215m² đất trồng lúa.

Về yêu cầu chia di sản của cụ [Nguyễn Quý .1](#) Cụ [Nguyễn Q2](#) chết ngày 08/3/2012 không để lại di chúc. Theo quy định tại Điều 623 BLDS năm 2015 thì yêu cầu chia thừa kế di sản của cụ [Nguyễn Q2](#) còn thời hiệu chia thừa kế. Cụ [Nguyễn Q2](#) có 11 người con là [Nguyễn Thị C](#), [Nguyễn Thị T](#), [Nguyễn Văn O](#), [Nguyễn Thị L](#), [Nguyễn Thị X](#), [Nguyễn Thị T1](#), [Nguyễn Công Đ](#), [Nguyễn Thị Tuyết M](#), [Nguyễn Thị Bích Đ1](#), [Nguyễn Minh Q1](#), [Nguyễn Thị Q](#). Tại thời điểm cụ [Nguyễn Q2](#) chết thì cha mẹ của cụ [Nguyễn Q2](#) cũng không còn. Như vậy, di sản của cụ [Nguyễn Q2](#) để lại có 12 người trong hàng thừa kế thứ nhất gồm 11 người con và vợ là cụ [Dương Thị C2](#). Mỗi kỹ phần được hưởng 100m² đất ở /12 kỹ phần = 8,3m² đất ở và 338m² đất trồng cây lâu năm/12 kỹ phần = 28,2m² đất trồng cây lâu năm; 215m² đất trồng lúa : 12 = 17,9m² đất trồng lúa và tài sản gắn liền trên đất.

Trong quá trình giải quyết vụ án tòa án cấp sơ thẩm không thực hiện nghĩa vụ cấp tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng và các văn bản tố tụng phải được cấp tổng đạt, thông báo theo quy định tại các Điều 170, Điều 171 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 cho bà [Nguyễn Thị Q](#) là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Như Tòa án cấp sơ thẩm không gửi thông báo thụ lý vụ án, không gửi

giấy triệu tập đến tòa để viết bản tự khai, lấy lời khai, không gửi thông báo hòa giải và công khai chứng cứ, không gửi Quyết định xét xử và giấy triệu tập tham gia tại phiên tòa xét xử, không gửi bản án cho bà [Nguyễn Thị Q](#) và không hỏi ý kiến của bà [Q](#) về kỷ phần di sản thừa kế của cụ [Nguyễn Q2](#) là cha ruột của bà [Q](#) là vi phạm nghiêm trọng pháp luật Tố tụng dân sự. Nên hôm nay, tại phiên tòa phúc thẩm bà [Nguyễn Thị Q](#) yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bà [Nguyễn Thị T](#), Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 267/2023/DS-ST ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn để xét xử lại sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho những người đồng thừa kế. Hơn nữa tại phiên tòa phúc thẩm bà [Nguyễn Thị X](#) cũng thừa nhận có mặt bà [X](#) chứng kiến ông thẩm phán [Trần Minh T3](#) đưa cho bà [Nguyễn Thị Q](#) ký tờ giấy trắng không có nội dung bảo bà [Nguyễn Thị Q](#) ký và ghi rõ họ tên còn nội dung là do thẩm phán [Trần Minh T3](#) tự ghi hay nhờ ai ghi thì bà không biết và Tòa án cũng không triệu tập bà [Q](#) đến Tòa án lấy lời khai, hòa giải, xét xử. Còn bản án thì Tòa giao cho bà [X](#) đưa cho bà [Q](#) nhưng bà [Xuân q1](#) không đưa Bản án cho bà [Q](#). Nên bà [Q](#) không biết để kháng cáo là vi phạm nghiêm trọng thủ tục Tố tụng dân sự.

Từ những căn cứ nói trên xét thấy Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng dân sự mà Tòa án cấp phúc thẩm không thể bổ sung được nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 267/2023/DS-ST ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định và chuyển hồ sơ vụ án cho [Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn](#), tỉnh Bình Định giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác sẽ được quyết định khi vụ án được giải quyết lại

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Theo quy định tại khoản 3 Điều 148 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà [Nguyễn Thị T](#) không phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm.

Hoàn trả cho bà [Nguyễn Thị T](#) 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003065 ngày 25/9/2023 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân thủ pháp luật của những người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng tại cấp phúc thẩm cũng như về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bà [Nguyễn Thị T](#). Hủy bản án dân sự sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Hoài

Nhơn giải quyết lại theo quy định của pháp luật là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và và khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 267/2023/DS-ST ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã xét xử về “Tranh chấp chia thừa kế theo pháp luật, chia thừa kế theo di chúc và chia tài sản chung hộ gia đình” giữa nguyên đơn bà [Nguyễn Thị C](#) với bị đơn bà [Nguyễn Thị T](#) và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho [Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn](#), tỉnh Bình Định giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

3. Án phí dân sự sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác sẽ được quyết định khi vụ án được giải quyết lại.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà [Nguyễn Thị T](#) không phải chịu.

Hoàn trả cho bà [Nguyễn Thị T](#) 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003065 ngày 25/9/2023 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND thị xã Hoài Nhơn;
- CCTHADS thị xã Hoài Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh

Tuấn

